

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 và tổ chức hệ thống thông tin liên lạc trong trường hợp khẩn cấp thành Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp", Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 (sau đây viết tắt là *Quyết định số 1166/QĐ-TTg*), bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

1.2. Hoàn thành việc tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113 dùng chung thống nhất toàn quốc (*tổng đài 113*) trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình; tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả thông tin khẩn cấp về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, cấp cứu y

tế ngoại viện và các tình huống khẩn cấp khác, lấy người dân là trung tâm, chủ thể phục vụ.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ giữa lực lượng Công an, ngành Y tế, ngành Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.2. Việc triển khai Đề án không làm tăng thêm biên chế, đầu mối tổ chức; tận dụng, kế thừa hệ thống, cơ sở vật chất, những ưu điểm, kết quả thực tiễn của các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 hiện có; khắc phục những bất cập, hạn chế, chồng chéo trong tổ chức hoạt động.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

1.1. Hoàn thành việc tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113 sử dụng chung thống nhất toàn quốc (*tổng đài 113*) trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình của Đề án.

1.2. Ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo; tổ chức hệ thống thông tin liên lạc, các nền tảng số, lực lượng, phương tiện của tỉnh để tiếp nhận đầy đủ, kịp thời thông tin khẩn cấp gọi đến tổng đài 113 và xử lý hiệu quả tình huống khẩn cấp về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, cấp cứu y tế ngoại viện và các tình huống khẩn cấp khác tại hiện trường.

1.3. Tổng hợp số liệu, dữ liệu, kết quả thực tiễn vận hành tổng đài 113 tại tỉnh, góp phần cùng Bộ Công an nghiên cứu triển khai xây dựng Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp (*Trung tâm 113*) trên toàn quốc.

2. Mục tiêu cụ thể theo từng giai đoạn

2.1. Giai đoạn 1 (*trong năm 2026*)

2.1.1. Hoàn thành việc tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thành số dịch vụ khẩn cấp 113 trên địa bàn tỉnh; bố trí địa điểm, cán bộ, công chức (*ngành Công an và ngành Y tế*), phương tiện, hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin trực tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh, kết nối với Trung tâm Thông tin chỉ huy Bộ Công an giữ vai trò định tuyến, tự động tiếp nhận, chuyển hướng cuộc gọi.

2.1.2. Trong thời gian chưa hoàn thành việc tích hợp về kỹ thuật, viễn thông và pháp luật, việc tiếp nhận cuộc gọi đến các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 vẫn được tổ chức, duy trì thực hiện theo quy định hiện hành, bảo đảm thông suốt, không gián đoạn.

2.1.3. Hoàn thành rà soát các văn bản, quy định, quy chế phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của tỉnh liên quan các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thống nhất sử dụng chung số dịch vụ khẩn cấp 113 và việc định danh, xác định thông tin, vị trí người gọi.

2.1.4. Vận hành thử nghiệm hệ thống tổng đài 113 tại tỉnh; kiểm tra, đánh giá, bổ sung hoàn thiện; trong thời gian chuyển tiếp, bảo đảm người dân sử dụng đồng thời cả ba số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 và cuộc gọi được định tuyến đến một số dịch vụ khẩn cấp duy nhất là 113, thông suốt, không gián đoạn.

2.2. Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2028)

2.2.1. Phối hợp hoàn thành dự án đầu tư, trang bị phương tiện, hoàn thiện xây dựng, cài đặt phần mềm, các nền tảng số, kết nối hạ tầng kỹ thuật, kênh truyền theo hướng dẫn của Bộ Công an; ra mắt tổng đài 113 và triển khai vận hành chính thức hệ thống trên địa bàn tỉnh.

2.2.2. Hoàn thành tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, quy trình tiếp nhận cuộc gọi khẩn cấp đến tổng đài 113 và xử lý tình huống khẩn cấp tại hiện trường cho 100% cán bộ trực tổng đài và lực lượng tham gia xử lý tình huống; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, tối ưu hệ thống tổng đài 113.

2.2.3. Sau khi triển khai tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh từ 6 tháng đến 01 năm, tổ chức sơ kết, đánh giá, tổng hợp số liệu, dữ liệu, kết quả hoạt động, báo cáo Bộ Công an phục vụ nghiên cứu triển khai xây dựng Trung tâm 113.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 1166/QĐ-TTg

Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định số 1166/QĐ-TTg đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức có liên quan; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền việc triển khai tổng đài 113 dùng chung toàn quốc sâu rộng và để người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... biết, sử dụng đúng trong tình huống khẩn cấp; tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính liên quan (*cuộc gọi quấy rối, báo tin giả, đe dọa, xúc phạm*) theo quy định.

2. Tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp và tổ chức trực tổng đài 113 tại tỉnh Tuyên Quang

2.1. Rà soát, bố trí địa điểm, cán bộ, phương tiện, hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh để tiếp nhận cuộc gọi đến tổng đài 113 được định tuyến, chuyển tiếp từ Trung tâm Thông tin chỉ huy Bộ Công an; hoàn thành trong năm 2026 theo lộ trình của Đề án.

2.2. Bố trí cán bộ Công an và cán bộ y tế phối hợp trực tổng đài 113 (*kết hợp hỗ trợ của phương tiện kỹ thuật, công nghệ, trí tuệ nhân tạo*) để tiếp nhận cuộc gọi: Trường hợp cuộc gọi khẩn cấp liên quan an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy thì chuyển đến đơn vị Công an xử lý; liên quan cấp cứu y tế ngoại viện, cán bộ y tế trực tổng đài căn cứ màn hình điều khiển trung tâm, bản đồ số, định vị chuyển cuộc gọi trực tiếp đến đơn vị đủ điều kiện cấp cứu y tế ngoại viện để triển khai cấp cứu tại hiện trường.

2.3. Tổ chức chia sẻ thông tin, dữ liệu, kết nối liên thông từ tổng đài 113 tới Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khu vực; Cảnh sát phản ứng nhanh, Công an xã, phường, cơ sở đủ điều kiện cấp cứu ngoại viện thuộc ngành Y tế và các đơn vị chức năng liên quan để điều động lực lượng, phương tiện trực tiếp xử lý tình huống khẩn cấp tại hiện trường. Vận hành hệ thống, hạ tầng viễn thông truyền dẫn, tổng đài, công nghệ với hệ thống tổng đài 113 (*theo phân công, phân quyền của Trung tâm Thông tin chỉ huy Bộ Công an*).

3. Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình, cơ chế phối hợp

3.1. Rà soát các văn bản, quy định, quy chế phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của tỉnh có liên quan đến các số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thống nhất sử dụng chung số dịch vụ khẩn cấp 113; xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ tiếp nhận thông tin, điều phối, xử lý tình huống khẩn cấp tại hiện trường đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 1166/QĐ-TTg.

Trong thời gian chưa hoàn thành sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định về kỹ thuật, viễn thông, thống nhất một số dịch vụ khẩn cấp 113.

3.2. Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an với Quân đội (*Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*) trong việc chuyển hướng cuộc gọi, chia sẻ dữ liệu và tiếp nhận thông tin xử lý các tình huống khẩn cấp về hỏa hoạn, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

4. Sắp xếp, bố trí nhân lực, đào tạo, tập huấn

Bố trí đủ số lượng cán bộ Công an, cán bộ y tế có chuyên môn trực tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh (*căn cứ quy mô dân số, số lượng cuộc gọi khẩn cấp trên địa bàn*), tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho lực lượng trực tổng đài tiếp nhận thông tin và bộ phận tham gia xử lý tình huống khẩn cấp tại hiện trường về kỹ năng tiếp nhận, xử lý, sử dụng, khai thác phần mềm, phương tiện, hệ thống thông tin, dữ liệu khẩn cấp.

5. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu

5.1. Bố trí địa điểm trực tổng đài, tiếp nhận thông tin khẩn cấp; rà soát, đầu tư, trang bị thiết bị, phương tiện (*màn hình lớn, máy tính, tai nghe, điện thoại bàn, bộ đàm, thiết bị thông tin kèm theo*), phần mềm kết nối, nền tảng số, hệ thống xác định vị trí phục vụ hoạt động của tổng đài 113 theo hướng dẫn của Bộ Công an.

5.2. Kiện toàn mạng lưới cấp cứu y tế cơ sở tham gia cấp cứu ngoại viện trên địa bàn theo quy định tại khoản 2 Điều 120 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; bố trí thiết bị, phương tiện, hạ tầng công nghệ của ngành Y tế và kết nối với hệ thống thông tin liên lạc, truyền dẫn của ngành Công an để tiếp nhận thông tin khẩn cấp về y tế do Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh chuyển đến.

5.3. Xây dựng và triển khai các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và phòng chống tấn công mạng cho hệ thống tổng đài 113. Thiết lập phương án ứng cứu, xử lý sự cố hệ thống; thực hiện các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân của người gọi theo quy định của pháp luật. Xây dựng cơ chế sàng lọc, ngăn chặn và giảm thiểu các cuộc gọi “rác” (*spam*), báo tin giả, tin quấy rối; đồng thời thiết lập hệ thống giám sát, đánh giá chất lượng phục vụ thông qua việc ghi âm, ghi hình và thống kê thời gian phản ứng.

6. Sơ kết, đánh giá

Tổ chức theo dõi, thống kê, tổng hợp số liệu, kết quả tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp trên địa bàn; sơ kết, đánh giá việc triển khai tổng đài 113 của tỉnh sau 6 tháng đến 01 năm vận hành; báo cáo Bộ Công an phục vụ nghiên cứu xây dựng Trung tâm tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp (*Trung tâm 113*) theo lộ trình của Đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Riêng kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

1.1. Là cơ quan chủ trì, thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg ngày 29/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan,

đơn vị, địa phương thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an kết quả thực hiện theo quy định.

1.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế bố trí địa điểm, cán bộ, phương tiện, hệ thống kỹ thuật tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh để trực tổng đài 113 và thống nhất quản lý số dịch vụ khẩn cấp và tổng đài 113 theo quy định; tổ chức lực lượng xử lý tình huống khẩn cấp về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại hiện trường theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; thực hiện các văn bản hướng dẫn về quy trình tiếp nhận, xử lý tình huống khẩn cấp gọi đến tổng đài 113 của Bộ Công an.

1.3. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng quy trình, cơ chế phối hợp tiếp nhận, điều phối thông tin khẩn cấp về cấp cứu ngoại viện từ Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh trực tiếp đến đơn vị y tế đủ điều kiện cấp cứu ngoại viện; tổ chức tập huấn, hướng dẫn, sử dụng tổng đài 113 cho lực lượng tham gia.

1.4. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn triển khai cơ chế kết nối với tổng đài 113, cung cấp thông tin chủ thuê bao, vị trí của thuê bao gọi đến tổng đài 113 theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, phòng chống tấn công mạng đối với hệ thống; ngăn chặn, xử lý theo quy định đối với người gọi, cuộc gọi quấy rối, đe dọa, xúc phạm.

2. Sở Y tế

2.1. Chủ trì tham mưu bố trí, bảo đảm số lượng cán bộ có chuyên môn y tế tham gia trực tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh để tiếp nhận, điều phối thông tin khẩn cấp về y tế đến đơn vị y tế đủ điều kiện tham gia cấp cứu ngoại viện.

2.2. Bố trí thiết bị, phương tiện, hạ tầng, công nghệ của ngành Y tế và kết nối với hệ thống thông tin liên lạc, truyền dẫn của ngành Công an để tiếp nhận thông tin khẩn cấp về y tế do Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh chuyển đến; cung cấp cho Công an tỉnh danh sách, số lượng, địa chỉ cụ thể, hành trình di chuyển của phương tiện, đơn vị đủ điều kiện cấp cứu ngoại viện để triển khai tổng đài 113; chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn điều động lực lượng, phương tiện tham gia cấp cứu ngoại viện theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

2.3. Tham mưu kiện toàn mạng lưới cấp cứu y tế cơ sở tham gia cấp cứu ngoại viện trên địa bàn quản lý; tổ chức đào tạo, tập huấn quy trình chuyên môn về y tế, quy trình cấp cứu ngoại viện cho đội ngũ cán bộ y tế trực tổng đài và tham gia cấp cứu ngoại viện; thực hiện các quy định, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

2.4. Phối hợp với Công an tỉnh xây dựng quy định, cơ chế phối hợp tiếp nhận, điều phối thông tin.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

3.1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm hạ tầng viễn thông, truyền dẫn, tổng đài, định vị; chuyển hướng, nâng cấp tổng đài kết nối với tổng đài 113, tiếp nhận số lượng lớn cuộc gọi, không gián đoạn, bảo đảm khả năng truy nhập đến số dịch vụ khẩn cấp 113 thông suốt trong mọi tình huống; miễn cước cuộc gọi cố định, di động, tin nhắn và đa phương tiện đến tổng đài 113 theo quy định, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3.2. Phối hợp rà soát các quy định liên quan số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 thuộc phạm vi quản lý; tham mưu tổ chức truyền thông về việc thống nhất số dịch vụ khẩn cấp 113 dùng chung toàn quốc trên các nền tảng số, hệ thống thông tin cơ sở.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang; các cơ quan thông tin, truyền thông

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về số dịch vụ khẩn cấp 113, việc triển khai tổng đài 113 dùng chung toàn quốc để người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp biết, sử dụng trong tình huống khẩn cấp; lưu ý trong thời gian chuyển tiếp người dân sử dụng đồng thời cả ba số dịch vụ khẩn cấp 113, 114, 115 theo quy định hiện hành.

6. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

Theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; chỉ đạo, tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng số dịch vụ khẩn cấp 113 trong cơ quan, đơn vị mình.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường

Chỉ đạo cơ quan, đơn vị chức năng thuộc phạm vi quản lý tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng số dịch vụ khẩn cấp 113, tổng đài 113 dùng chung toàn quốc; phối hợp với lực lượng Công an, y tế cơ sở trong tiếp nhận, xử lý tình huống khẩn cấp tại hiện trường; huy động các nguồn lực hợp pháp bảo đảm điều kiện triển khai, kết nối, vận hành hoạt động của tổng đài 113 trên địa bàn.

8. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh (Viettel, VNPT, MobiFone, Vietnamobile và các doanh nghiệp khác)

Phối hợp với Công an tỉnh triển khai tổng đài 113 theo chỉ đạo; cung cấp thông tin chủ thuê bao, vị trí của thuê bao gọi đến tổng đài 113 theo giải pháp kỹ thuật của doanh nghiệp và quy định của pháp luật; bảo đảm cung cấp dữ liệu liên quan hoạt động của thuê bao viễn thông di động theo thời gian thực hoặc gần thời gian thực phục vụ xác định vị trí chính xác trên bản đồ số, hỗ trợ xử lý tình huống khẩn cấp kịp thời; bảo đảm miễn cước cuộc gọi, tin nhắn đến tổng đài 113 theo quy định.

(Có phụ lục phân công nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả thiết thực; định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/6*), hằng năm (*trước ngày 15/12*) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Công an tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- UBND xã, phường;
- Các Doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, KH&CĐS_(Hiệu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Hùng Đức

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1166/QĐ-TTg
NGÀY 29/6/2026 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian, tiến độ hoàn thành
1	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh	Công an tỉnh	Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 8/2026
2	Tổ chức quán triệt nội dung Quyết định số 1166/QĐ-TTg; thông tin, tuyên truyền, phổ biến về số dịch vụ khẩn cấp 113, tổng đài 113 dùng chung toàn quốc đến người dân, cơ quan, doanh nghiệp	Công an tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Tuyền Quang; các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Bắt đầu từ tháng 8/2026; thực hiện thường xuyên
3	Rà soát các văn bản, quy chế phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của tỉnh liên quan các số 113, 114, 115 để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thống nhất sử dụng chung số 113	Công an tỉnh	Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; cơ quan liên quan	Quý III/2026; hoàn thiện sau khi các văn bản QPPL tại Phụ lục Quyết định số 1166/QĐ-TTg có hiệu lực (từ 01/10/2026, 01/01/2027)
4	Rà soát, bố trí địa điểm, cán bộ, phương tiện, hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin trực tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh	Công an tỉnh	Sở Tài chính; đơn vị liên quan	Hoàn thành trong năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian, tiến độ hoàn thành
5	Bố trí, bảo đảm số lượng cán bộ có chuyên môn y tế tham gia trực tổng đài 113 tại Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh	Sở Y tế	Công an tỉnh; các cơ sở y tế trên địa bàn	Quý IV/2026
6	Bố trí thiết bị, hạ tầng công nghệ của ngành Y tế, kết nối với hệ thống thông tin liên lạc của ngành Công an; cung cấp danh sách, địa chỉ, phương tiện của đơn vị đủ điều kiện cấp cứu ngoại viện	Sở Y tế	Công an tỉnh; các cơ sở y tế	Quý IV/2026
7	Hướng dẫn, đôn đốc doanh nghiệp viễn thông chuyển hướng, nâng cấp tổng đài kết nối tổng đài 113; bảo đảm truy nhập thông suốt, miễn cước cuộc gọi, tin nhắn đến tổng đài 113	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn	Quý IV/2026; duy trì thường xuyên
8	Thực hiện cơ chế kết nối với tổng đài 113; cung cấp thông tin chủ thuê bao, vị trí thuê bao gọi đến tổng đài 113 theo thời gian thực hoặc gần thời gian thực	Các doanh nghiệp viễn thông	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Quý IV/2026; duy trì thường xuyên
9	Xây dựng quy trình, cơ chế phối hợp tiếp nhận, điều phối thông tin khẩn cấp về cấp cứu ngoại viện từ Trung tâm Thông tin chỉ huy Công an tỉnh đến đơn vị y tế đủ điều kiện	Công an tỉnh	Sở Y tế	Quý IV/2026 (sau khi Thông tư của Bộ Công an, Bộ Y tế có hiệu lực từ 01/10/2026)
10	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng tiếp nhận, xử lý, khai thác phần mềm, hệ thống cho lực lượng trực tổng đài 113 và bộ phận xử lý tình huống tại hiện trường	Công an tỉnh	Sở Y tế; đơn vị liên quan	Thực hiện theo lộ trình của Bộ Công an Quý IV/2026 - năm 2027; bồi dưỡng thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian, tiến độ hoàn thành
11	Vận hành thử nghiệm hệ thống tổng đài 113 tại tỉnh; kiểm tra, đánh giá, bổ sung hoàn thiện	Công an tỉnh	Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; doanh nghiệp viễn thông	Quý IV/2026 theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an
12	Kiến toàn mạng lưới cấp cứu y tế cơ sở tham gia cấp cứu ngoại viện trên địa bàn theo khoản 2 Điều 120 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Sở Y tế	UBND các xã, phường; cơ sở y tế	Năm 2026 - 2027
13	Tham mưu cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách	Sở Tài chính	Công an tỉnh; Sở Y tế; đơn vị liên quan	Hàng năm, theo tiến độ nhiệm vụ
14	Ra mắt, vận hành chính thức tổng đài 113; tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, tối ưu hệ thống	Công an tỉnh	Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; doanh nghiệp viễn thông	Năm 2027 - 2028 theo lộ trình của Bộ Công an
15	Sơ kết, đánh giá kết quả vận hành tổng đài 113 tại tỉnh; tổng hợp số liệu, dữ liệu báo cáo Bộ Công an phục vụ nghiên cứu xây dựng Trung tâm 113	Công an tỉnh	Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan	Sau 06 tháng đến 01 năm vận hành (năm 2027 - 2028)
16	Báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh)	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Công an tỉnh (tổng hợp chung)	06 tháng (trước 15/6), hàng năm (trước 15/12) và đột xuất
17	Xây dựng cơ chế phối hợp, kết nối thông tin và xử lý tình huống khẩn cấp về thảm họa, thiên tai, dịch bệnh theo Luật Phòng thủ dân sự	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Công an tỉnh; Sở Y tế; các sở, ban, ngành liên quan	Năm 2026 - 2027; duy trì thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian, tiến độ hoàn thành
18	Xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống tấn công mạng và quy trình xử lý cuộc gọi quấy rối, tin giả	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các doanh nghiệp viễn thông	Quý IV/2026; duy trì thường xuyên
